TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2018/DSST
Ngày: 14/11/2018.
V/v Tranh chấp:
"Chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Ngọc Hoa***

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà **Cao Thị Loan.**

+ Ông **Nguyễn Văn Long.**

*Thư ký phiên tòa bà **Nguyễn Thị Huyền Ni** – Thư ký Toà án nhân dân thành phốM, tỉnh Tiền Giang.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thi Ngân** - kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 244/2018/TLST-DS ngày 20/8/2018 về việc tranh chấp "*Chấm dứt hành vị cản trở trái pháp luật*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2018/QĐXX-ST ngày 31/10/2018 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Mai C,** sinh năm: 1960 (có mặt).

Địa chỉ: 22, đường N, khu phố 1, phường M, thành phố M, tinh Tiền Giang.

Tạm trú: 13, đường L, phường M, thành phố M, tinh Tiền Giang.

2/ Bị đơn: Ông **Trần Ngọc M,** sinh năm 1937.

Địa chỉ: 121, đường N, khu phố 1, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền anh ***Trần Ngọc T***, sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: 121, đường N, khu phố 1, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3/ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1/ **Huỳnh Bích T2**, sinh năm: 1988 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 125, đường N, khu phố 1, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3.2/ **Ủy ban nhân dân phường B, thành phố M,tỉnh Tiền Giang.**

Địa chỉ: 139, đường N, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo pháp luật: ***Lê Minh H***, chức vụ: Chủ tịch.

Người đại diện theo ủy quyền: ***Dương Thị N*** – Chức vụ: Công chức Địa chính - Xây dựng Môi trường phường B.

(Theo giấy ủy quyền ngày 15/10/2018).

4/ Người làm chứng:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1943 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 24, Đường 54, phường C, quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 158/6, đường N, phường B, thành phố M, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện bổ sung ngày 01/10/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án bà Huỳnh Mai C trình bày:

Vào ngày 20/02/2017, bà có nhận chuyển nhượng của bà H một phần đất có diện tích 42m^2 trên đất có 01 căn nhà tọa lạc tại số 125C đường N, phường B, thành phố M trên giấy chứng quyền sử dụng đất của bà H có thể hiện 01 đường đi nội bộ dài 14,37m, ngang 1m. Bên trái giáp nhà 121 đường N, phường N, thành phố M. Bên phải giáp nhà 125 đường N, phường B, thành phố M. Nay bà yêu cầu Tòa án buộc ông M chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật là mở khóa cửa cho gia đình bà đi vào nhà số 125C đường N, phường B, thành phố M.

Ông Trần Ngọc M được Tòa án triệu tập niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng ông M không đến tham dự các phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và cũng không cung cấp văn bản bản trình bày ý kiến để cho Tòa án xem xét.

Theo bản trình bày ý kiến và trong quá trình giải quyết vụ án chị Dương Thị N đại diện cho UBND phường B, thành phố M trình bày:

Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Nguyễn Ngọc H tọa lạc số 125C đường N, phường B, thành phố M, đã điều chỉnh trang tư chuyển nhượng cho bà Huỳnh Mai C số 1659-123/2008/QĐ-UB.GCN do Ủy ban nhân dân thành phố M cấp ngày 12/5/2008, ông Trần Ngọc M tọa lạc 121 đường N, phường B, thành phố M số H01521 do Ủy ban nhân dân thành phố M cấp ngày 16/9/2008 và Huỳnh Bích T tọa lạc 125 đường N, phường B, thành phố M số CH 00769 do Ủy ban nhân dân thành phố M cấp ngày 28/11/2014 đều thể hiện phần đất giữa nhà số 121 đường N và số 125 đường N là đường đi nội bộ ngang 1m đi từ đường N vào nhà số 125C đường N. Do đó Ủy ban nhân dân phường B đồng ý với yêu cầu của bà C.

Theo bản tự khai của chị Huỳnh Bích T trình bày:

Chị có đường đi mặt tiền, đường đi nội bộ ngang 1m đi vào nhà số 125 C đường N chị không đi và chị không có tranh chấp gì nên không có ý kiến gì.

Theo lời trình bà của bà Nguyễn Ngọc H trình bày: Bà có phần đất diện tích 42m^2 trên đất có căn nhà bà được UBND thành phố M cấp giấy chứng quyền sử dụng đất ngày 12/5/2008. Đến ngày 20/02/2017 thì bà chuyển nhượng phần đất và căn nhà cho bà Huỳnh Mai C chưa làm thủ tục sang tên cho bà C đứng tên nhưng đã điều chỉnh trang tư chuyển nhượng cho bà Huỳnh Mai C thể hiện có đường đi nội bộ ngang 1m tính từ đầu đường N vào nhà số 125C đường N, phường B, thành phố M.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán tuân thủ đúng quy định của pháp luật như tiến hành xác minh, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xác minh, tống đạt các văn bản tố tụng đúng pháp luật. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định pháp luật, các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Tóm tắt và nhận định nội dung vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận ông Trần Ngọc M đồng ý mở khóa cửa đường đi nội bộ ngang 1m cho hộ bà Huỳnh Mai C đi vào nhà số 125C đường N, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp giữa bà Huỳnh Mai C và ông Trần Ngọc M là tranh chấp "Chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

[2] Tại phiên tòa bà Huỳnh Mai C yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Ngọc M mở khóa cửa đường đi nội bộ ngang 1m dài 14,13m để cho hộ gia đình bà C đi vào nhà số 125C đường N, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

[3] Tại phiên tòa anh Trần Ngọc T đại diện cho cho ông Trần Ngọc M đồng ý mở khóa cửa đường đi nội bộ ngang 1m cho hộ bà Huỳnh Mai C đi vào nhà số 125C đường N, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

[4] Tại phiên tòa chị Dương Thị N đại diện cho UBND phường B, thành phốM thống nhất yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Tại phiên tòa bà Nguyễn Ngọc H, chị Huỳnh Bích T được Tòa án triệu tập tống đạt các văn bản tố tụng, nhưng bà H, chị T có đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội dồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Ngọc H, chị Huỳnh Bích T.

Xét các yêu cầu của các đương sự:

[1] Ngày 23/01/2017, bà Huỳnh Mai C có nhận chuyển nhượng phần đất diện tích 42m^2 trên phần đất có căn nhà số 125C tọa lạc khu phố 1, đường N, phường B, thành phố M, Tiền Giang từ bà Nguyễn Ngọc H chưa làm thủ tục sang tên nhưng đã được điều chỉnh trang tư chuyển nhượng cho bà Huỳnh Mai C sinh năm 1960, địa chỉ 22 đường N, phường M, thành phố M, Tiền Giang theo hồ sơ sổ cấp 000244.CN001 ngày 20/02/2017 trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà H có thể đường đi nội bộ ngang 1m từ đường N đi vào nhà số 125C tọa lạc khu phố 1, đường N, phường B, thành phố M, tỉnh tiền Giang.

[2] Căn cứ vào các hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp H 01521 ngày 16/9/2008 do UBND thành phốM cấp cho ông Trần Ngọc M: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN:CH 00769 ngày 28/11/2014 do UBND thành phố

M cấp cho chị Huỳnh Bích T; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hồ sơ gốc 1659-123/2008/QĐ-UB.GCN ngày 12/5/2008 do UBND thành phố M cấp cho Nguyễn Ngọc H đều thể hiện đường đi nội bộ và phần diện tích đất này hoàn toàn không nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông M, chị T, bà H (đã điều chỉnh bà H chuyển nhượng cho bà C) và công văn số 407/TN.MT ngày 09/02/2018 của Phòng Tài nguyên & Môi trường thành phố M đã xác định thể hiện có đường đi nội bộ ngang 0,93m dài 14,13m (đo đạc thực tế) từ đường N đi vào căn nhà số 125C nhà của bà Huỳnh Mai C, phần đất đường đi nội bộ do Ủy ban nhân dân phường B quản lý. Tại phiên tòa các đương sự đều thừa nhận đường đi từ đường N vào nhà số 125C là đường đi nội bộ, anh T đại diện cho ông M đồng ý mở khóa cửa đường đi nội bộ cho hộ bà Huỳnh Mai C đi vào nhà số 125C. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Bà Huỳnh Mai C, ông Trần Ngọc M có phát sinh tranh chấp khác thì phát sinh bằng một vụ kiện dân sự khác.

[4] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí DSST: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Mai C nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ông Trần Ngọc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 14 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a, khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 169 Bộ luật dân sự năm 2015;

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Huỳnh Mai C.

Ghi nhận ông Trần Ngọc M đồng ý mở khóa cửa đường đi nội bộ ngang 0,93m dài 14,13m cho hộ bà Huỳnh Mai C đi vào căn nhà số 125C tọa lạc số 125C đường N, khu phố M, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang có tứ cận như sau:

- Phía Tây giáp nhà ông Trần Ngọc M.
- Phía Đông giáp Nhà Huỳnh Bích T.
- Phía Nam giáp đường N.
- Phía Bắc giáp UBND phường B.

(kèm theo sơ đồ)

Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

2/ Về án phí DSST: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 26 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Trần Ngọc M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Huỳnh Mai C số tiền 300.000 đồng, bà C đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013011 ngày 20/8/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố M tỉnh Tiền Giang.

3/ Bà Huỳnh Mai C, UBND phường B, thành phố M, ông Trần Ngọc M có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Huỳnh Bích T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên án vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 14/11/2018 có mặt bà C, chị N, anh T , vắng mặt chị T, bà H.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TPM;
- Chi cục THA dân sự TPM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.